

別記

様式第1号（第6条関係）

彦社福第 899-2 号  
令和6年（2024年）1月30日

宛名欄

Thị trưởng Hikone 和田裕行

電子  
公印

## (ĐƠN YÊU CẦU) ĐƠN XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN TRỢ CẤP TIỀN HỖ TRỢ TRỌNG ĐIỂM DO VẬT GIÁ TĂNG CAO

物価高騰対応重点支援給付金給付要件確認書（請求書）

Để hỗ trợ các hộ gia đình có kinh tế bị chịu ảnh hưởng nặng nề do tình trạng vật giá tăng cao kéo dài (các gia đình thuộc diện miễn thuế cư trú), chúng tôi xin thông báo sẽ trợ cấp với nội dung như sau.

Do trường hợp của bạn được cho là thuộc đối tượng trợ cấp, vui lòng xác nhận nội dung sau đây, điền vào các mục cần thiết rồi gửi lại đơn xác nhận này **hạn chót là ngày 08/03/2024 (thứ sáu) (ngày được đóng dấu trên tem bưu điện)**.

記

Số tiền dự định trợ cấp **70.000 yên**

Tài khoản trợ cấp

Chưa có thông tin tài khoản nào được đăng ký.  
Vui lòng xác nhận nội dung ở mặt trước và mặt sau, điền vào các mục cần thiết, và đính kèm hồ sơ xác nhận tài khoản số ① và hồ sơ xác nhận danh tính chủ hộ số ② rồi gửi lại bằng bì thư được gửi đính kèm cùng đơn này.

### ■ Chủ hộ vui lòng điền thông tin vào

Mục xác nhận (vui lòng xác nhận các mục sau đây, và sau khi xác nhận vui lòng đánh dấu ✓ vào ô vuông (□))

<input type="checkbox"/>	<p>① Tất cả thành viên gia đình đều không bị đánh thuế cư trú năm 2023. Trong gia đình, không có ai có thu nhập bị đánh thuế cư trú năm 2023 mà chưa khai thuế.</p> <p>② Tất cả thành viên gia đình không ai được phụ dưỡng từ thân nhân khác đang bị đánh thuế cư trú năm 2023.</p> <p>③ Trong gia đình không có ai đã nộp đơn báo miễn thuế cư trú theo hiệp định thuế.</p>
--------------------------	---

※Nếu không đánh dấu ✓ vào ô phía trên, sẽ không thể nhận tiền hỗ trợ.

※Hộ gia đình đã nhận khoản tiền trợ cấp tương tự ở thành phố khác thì sẽ không thuộc đối tượng nhận trợ cấp này.

※Nếu nội dung xác nhận có sai khác, có thể sẽ yêu cầu hoàn trả lại tiền trợ cấp.

Khi không biết có đang được chu cấp dưới dạng xử lý của thuế cư trú hay không, vui lòng xác nhận với ba mẹ hoặc con cái, v.v.

※Có thể sẽ tiến hành kiểm tra hồ sơ công, v.v...để xác nhận tư cách nhận trợ cấp.

※Nếu không gửi trả lời đúng hạn gửi trả lời ghi ở trên, sẽ được xem như là đã từ chối việc nhận tiền trợ cấp này.

※Nếu không thể hoàn tất việc chi trả vì lý do không thể chuyển tiền do thiếu sót của đơn xác nhận (hóa đơn, và nếu đến hạn đã định của thành phố này, nhưng vẫn không thể xác nhận với chủ hộ, v.v...được, đơn xác nhận này được xem như bị rút lại.

※Đơn xác nhận này, sau khi thành phố này quyết định sẽ chi trả, sẽ xử lý như là hóa đơn yêu cầu cấp tiền trợ cấp.

(Chú ý) Người không thể nhận tiền bằng tài khoản do không có tài khoản, v.v...vui lòng liên hệ đến Hikone-shi Call Center (0120-05-0990).

Tôi đã xác nhận nội dung đơn xác nhận (hóa đơn) này, và bằng cách ký tên (hoặc ghi tên đóng dấu) dưới đây, tôi đồng ý & cam kết với tất cả nội dung.

Họ tên chủ hộ/世帯主 氏名 (Người có quyền nhận trợ cấp/受給権 者)	Ký tên (Hoặc ghi tên và đóng dấu) 署名 (または記名押印)	印	Ngày xác nhận 確認日	Reiwa 令和	Năm 年	Tháng 月	Ngày 日
---	---	---	----------------------	-------------	----------	------------	-----------

Số điện thoại liên lạc đ  
ược/ 日中に連絡可能  
である電話番号

(                      )                      -

Vui lòng xác nhận và điền thông tin ở cả mặt sau.

裏面もご確認の上、記入してください。



**【Mục điền thông tin tài khoản nhận tiền】** (Về nguyên tắc, cần điền số tài khoản của chủ hộ. Xin đừng điền tài khoản mà đã lâu không có giao dịch.)

※Vui lòng điền vào ô phía dưới, và đính kèm hồ sơ xác nhận tài khoản nhận tiền.

※Nếu không có tài khoản hoặc không thể nhận tiền bằng tài khoản vui lòng liên hệ đến Hikone-shi Call Center (0120-00-xxxx)

Tên ngân hàng 金融機関名		Tên chi nhánh 支店名		Phân loại 分類	Số tài khoản/口座番号 ※Viết đơn về bên phải/右詰めで記入	Tên chủ tài khoản (Kana) ※Viết giống với số tài khoản
1 銀行 4 信連 7 信漁連 2 金庫 5 農協 3 信組 6 漁協		本店・支店 本所・支所 出張所		普通		
Mã ngân hàng 金融機関コード		Mã chi nhánh 支店コード		当座		
Ngân hàng Yucho ゆうちょ銀行		Ký hiệu trên số (Nếu có 6 số, hãy điền vào ô có※)		Số số tài khoản/通帳番号 ※Viết đơn về bên phải/右詰めで記入	Tên chủ tài khoản (Kana) ※Viết giống với số tài khoản	
Nếu chọn ngân hàng Yucho, vui lòng ghi ký hiệu & số hiển thị ở phía trên bên trái khi mở số ra, hoặc trên thẻ.		1 0 ※				1

Trường hợp do người đại diện xác nhận (yêu cầu thanh toán) / nhận tiền, vui lòng điền vào mục sau đây.

(Trường hợp đại diện xác nhận (yêu cầu thanh toán) / nhận tiền)

代理人	Katakana/フリガナ	Quan hệ với chủ hộ	Ngày sinh của người đại diện	Địa chỉ của người đại diện/ 代理人住所	
	Họ tên người đại diện 代理人氏		明治・大正・昭和・平成 年 月 日 Năm Tháng Ngày	〒 -	
Tôi đồng ý cho người ở trên làm người đại diện, và ủy quyền cho họ như sau: (Xác nhận/ 確認 (Yêu cầu thanh toán/ 請求) ・ Nhận tiền/ 受給  trợ cấp. ※Vui lòng khoanh tròn vào mục ủy quyền. Nếu là đại diện pháp lý, không cần chọn cách thức ủy quyền.				Số điện thoại liên lạc được ( ) -	Ký tên (hoặc ghi tên và đóng dấu) 署名 (または記名押印) (印)

Nhất định hãy đính kèm các hồ sơ sau:

**① Hồ sơ xác nhận tài khoản nhận tiền**

Ví dụ về hồ sơ ①:

- Bản sao sổ tài khoản (2 trang đầu khi mở ra) cho biết Tên ngân hàng, Số tài khoản, Tên chủ tài khoản (Kana)
- Bản sao thẻ tài khoản (phần có thể xác nhận được Tên Katakana của chủ tài khoản) dùng để nhận tiền

**② Hồ sơ xác nhận danh tính chủ hộ**

Nếu do người đại diện xác nhận (yêu cầu thanh toán)/ nhận tiền, ngoài hồ sơ ②, vui lòng đính kèm cả hồ sơ ③&④.

**③ Hồ sơ xác nhận danh tính người đại diện**

**④ Tài liệu cho biết mối quan hệ với chủ hộ**

(※Nếu người đại diện là thành viên cùng một hộ gia đình với chủ hộ thì không cần.)

Ví dụ về hồ sơ ②・③:

- Bản sao Thẻ my number (có ảnh khuôn mặt)  
※Thẻ thông báo my number không được (do không có ảnh khuôn mặt)
- Bản sao Giấy phép lái xe, sổ tay người khuyết tật thể chất, thẻ bảo hiểm y tế

Ví dụ về hồ sơ ④:

- Bản sao Chứng nhận đăng ký dựa trên hệ thống đăng ký người giám hộ
- Bản sao hộ tịch (Koseki tohon, v.v.)